

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày 25-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Dũng.

2. Bà Thảo Thị Chứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào Thị D** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1970 tại huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Pu Nhi B, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Dứa D, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Hạng Thị Nh, sinh năm 1930; chồng Hạng Bia S (đã chết) và có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1994; con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/6/2021 đến ngày 08/7/2021, ngày 08/7/2021 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo:

Bà **Vàng Thị X**, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Điện Biên Đ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 26/6/2021, Thảo Thị D cầm theo số tiền 120.000đ mục đích đi mua bánh kẹo, đến quán tạp hóa trong bản D không mua bánh kẹo mà mua 01 thẻ nạp điện thoại Viettel 20.000đ, sau đó D đi bộ xuống bản Pu Nhi B, xã Pu Nh gặp một người đàn ông dân tộc Mông giới thiệu họ S, nhà ở xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đ. Qua trao đổi Thảo Thị D mua được của người đàn ông này 01 gói nilon màu trắng bên trong có các viên Methamphetamine và các cục Heroine với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy D đi về nhà lấy 01 viên Methamphetamine ra sử dụng, số còn lại D cất vào chiếc túi vải màu đen treo bên người. Khoảng 18 giờ cùng ngày có S Thị Ch, nhà ở bản Pu Nhi A, xã Pu Nh đến nhà D hỏi mua ma túy, D lấy gói Heroine ra bẻ một ít bán cho Ch và thu được 20.000đ. Sáng ngày 28/6/2021 lại có một người đàn ông dân tộc Mông không biết họ tên đến nhà D hỏi mua ma túy, D đã bán 02 viên Methamphetamine cho người đàn ông này và thu 100.000đ. Khoảng 18 giờ ngày 28/6/2021 D mang số ma túy còn lại đi lên lán nương của D ngủ, đến khoảng 19 giờ cùng ngày khi D đang ở lán nương thì thấy người đàn ông dân tộc Mông mua ma túy của D lúc sáng lại đến hỏi mua ma túy, D đang lấy ma túy ra để bán thì bị tổ công tác Công an xã Pu Nh phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Thảo Thị D 07 viên Methamphetamine, khối lượng 0,71 gam, 01 gói Heroine, khối lượng 0,18 gam, số tiền 75.000đ, trong đó 20.000đ là do D bán ma túy mà có và 01 chiếc điện thoại di động bàn phím màu cam đen và 01 chiếc túi vải màu đen, còn người đàn ông dân tộc Mông đã bỏ chạy Cơ quan Công an không bắt được.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 07 viên Methamphetamine, khối lượng 0,71 gam, 01 gói Heroine, khối lượng 0,18 gam, số tiền 75.000đ và 01 chiếc điện thoại di động bàn phím màu cam đen và 01 chiếc túi vải màu đen.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 07 giờ 00 phút ngày 29/5/2021 xác định vật chứng số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine có tổng khối lượng là: 0,18 gam. Trích 0,1 gam gửi giám định. Số viên nén màu hồng, trên mỗi viên có ký hiệu WY nghi ma túy tổng hợp có khối lượng 0,71 gam. Trích 0,2 gam gửi giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 761/GĐ-PC09 ngày 05/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thảo Thị D gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine có tổng khối lượng 0,18 gam nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018. Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thảo Thị D là chất ma túy: Loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,71 gam nằm trong danh mục STT: 323, mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 09/QĐ ngày 22/9/2021 trả lại 01 chiếc điện thoại di động màu cam đen, bàn phím ấn, loại ITEL; IMEL: 355057095689460, cũ đã qua sử dụng và số tiền 55.000đ (*Năm mươi lăm nghìn đồng*) cho anh Hạng A Sử con trai của bị cáo.

Bản cáo trạng số: 67/CT-VKS-ĐBĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Thảo Thị D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Thảo Thị D cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thảo Thị D từ 26 tháng đến 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,08 gam Heroine và 0,51 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định theo quy định của pháp luật.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc túi vải màu đen có dây đeo màu đen bằng vải, chiếc túi vải có hai ngăn và có kéo khóa, túi vải đã cũ, qua sử dụng.

+ Trả lại số tiền 20.000đ cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo Thảo Thị D thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Khoảng 09 giờ ngày 26/6/2021, Thảo Thị D đi bộ xuống bản Pu Nhi B, xã Pu Nh gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông giới thiệu họ S, nhà ở xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đ 07 viên Methamphetamine có khối lượng 0,71 gam và 01 gói Heroine, khối lượng 0,18 gam với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy D đi về nhà và lấy 01 viên Methamphetamine ra sử dụng, số còn lại D cất vào chiếc túi vải màu đen treo bên người. Khoảng 18 giờ cùng ngày có S Thị Ch, nhà ở bản Pu Nhi A, xã Pu Nh đến hỏi mua ma túy, D lấy gói Heroine ra bẻ một ít bán cho Ch và thu được 20.000đ. Sáng ngày 28/6/2021 có một người đàn ông dân tộc Mông không biết họ tên đến nhà D hỏi mua ma túy, D đã bán 02 viên Methamphetamine cho người đàn ông này và thu được 100.000đ. Khoảng

18 giờ ngày 28/6/2021 D mang số ma túy còn lại đi lên lán nương của D ngủ, đến khoảng 19 giờ cùng ngày có người đàn ông dân tộc Mông mua ma túy của D lúc sáng lại đến hỏi mua ma túy, D đang lấy ma túy ra để bán thì bị tổ công tác Công an xã Pu Nh phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Thào Thị D 07 viên Methamphetamine, khối lượng 0,71 gam, 01 gói Heroine, khối lượng 0,18 gam, số tiền 75.000đ, trong đó 20.000đ là do D bán ma túy mà có và 01 chiếc điện thoại di động bàn phím màu cam đen và 01 chiếc túi vải màu đen, còn người đàn ông dân tộc Mông đã bỏ chạy Cơ quan Công an không bắt được.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thào Thị D đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo sinh ra trong một gia đình thuần nông, được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành bị cáo không được đi học, rồi ở nhà lao động sản xuất, đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình với anh Hạng Bia S và có 07 người con. Bị cáo là một người vợ, người mẹ có tuổi đời không còn trẻ, sinh năm 1970, với hoàn cảnh éo le chồng chết lẽ ra, bị cáo phải biết tu chí làm ăn lương thiện để làm chỗ dựa cho các con mới phải. Song, bị cáo lại không làm được như vậy, mà lười lao động, thích ăn chơi đua đòi muốn kiếm tiền bằng cách phi pháp. Từ đó, dần thân vào con đường nghiện chất ma túy, để đến ngày 28/6/2021 bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến*

500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nương, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, đông con, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- + Tịch thu, tiêu hủy 0,08 gam Heroine và 0,51 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định theo quy định của pháp luật.

- + Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc túi vải màu đen có dây đeo màu đen bằng vải, chiếc túi vải có hai ngăn và có kéo khóa, túi vải đã cũ, qua sử dụng.

- + Đối với số tiền 20.000đ thu của bị cáo, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận là tiền bị cáo bán Heroine cho S Thị Ch, ở bản Pu Nhi A, xã Pu Nh vào khoảng 18 giờ 26/6/2021. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành triệu tập, xác minh, nhưng đối tượng không có mặt tại địa phương, nơi cư trú, nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo đã bán ma túy cho S Thị Ch, cho nên cần trả lại số tiền 20.000đ cho bị cáo theo Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Các vấn đề khác:

- + Đối với người đàn ông dân tộc Mông họ S ở xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đ, bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ chưa điều tra làm rõ được, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- + Đối với S Thị Ch, sinh năm 1990, bị cáo khai đã bán một ít Heroine thu được 20.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành triệu tập, xác minh nhưng đối tượng không có mặt tại địa phương, nơi cư trú nên chưa làm rõ được, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- + Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán 02 viên Methamphetamine thu 100.000đ, do bị cáo không biết tên, địa chỉ ở đâu. Nên Cơ

quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ không đủ thông tin xác minh làm rõ, nên không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

+ Đối với chiếc điện thoại di động màu cam đen, bàn phím ấn, loại ITTEL; IMEL: 355057095689460, cũ đã qua sử dụng và số tiền 55.000đ (*Năm mươi lăm nghìn đồng*). Quá trình điều tra, xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, ngày 22/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho anh Hạng A Sử con trai của bị cáo. HĐXX xét thấy hợp lý cần chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang cư trú tại bản Pu Nhi B, xã Pu Nh, , huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Thào Thị D** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”:

Xử phạt bị cáo **Thào Thị D** 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, khấu trừ 09 (chín) ngày bị cáo bị tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 02 (hai) năm (01) tháng 21 (hai mươi một) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,08 gam Heroione và 0,51 gam Methamphetamine (đã trừ giám định).

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc túi vải màu đen có dây đeo màu đen bằng vải, chiếc túi vải có hai ngăn và có kéo khóa, túi vải đã cũ, qua sử dụng.

+ Trả lại số tiền 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*) cho bị cáo.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 14 phút ngày 12/10/2021 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Thào Thị D**.

Án xử công khai, kết thúc cùng ngày. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/11/2021)./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Thanh Giang